TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số **305**/2019/HSST Ngày 19/12/2019	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hùng Mạnh; Bà Nguyễn Thị Việt

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Hoàng Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Phong Thị Lan, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 324/2019/TLST-HS, ngày 09/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 315/2019/QĐ-TA ngày 09/12/2019 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Phạm Văn H, sinh năm 1988, tại: Thanh Hóa; Nơi ĐKHKTT: Đội 1, xã B, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở: Thôn S, xã V, huyện Đông Anh, T phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Thợ hàn tự do; Họ tên bố: Phạm Văn T; Sinh năm: 1954; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Th; Sinh năm: 1956; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ tên vợ: Trương Thị H; Sinh năm: 1991; Có một con sinh năm 2015; Tiền án: Tại Bản án số 13/2017/HSST ngày 19/7/2017, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Tại Bản án số 45/2017/HSST ngày 17/8/2017, Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Tại Quyết định tổng hợp hình phạt của nhiều bản án số 02/2017/QĐ-CA ngày 19/9/2017, Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân quyết định bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án trên là 27 tháng tù; Bị cáo đã chấp hành xong hai bản án ngày 20/12/2018; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 266/2011/HSST ngày 31/10/2011, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, T phố Hà Nội đã xử phạt bị cáo 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Bị cáo chấp hành xong các quyết định của bản án ngày 28/01/2014; Danh chỉ bản số 458 lập ngày 06/9/2019 tại Công an quận Bắc Từ Liêm; Bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 29/8/2019; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an T phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Văn T, sinh năm 1998, tại Thanh Hóa; Nơi ĐKHKTT: Đội 1, xã B, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở: Thôn S, xã V, huyện Đông Anh, T phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp cơ khí tự do; Họ tên bố: Lê Văn K; Sinh năm: 1965; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ tên mẹ: Lê Thị H; Sinh năm: 1970; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Có một con sinh năm 2016 (Do bị cáo nuôi dưỡng); Tiền án: Không; Tiền sự: Tại Quyết định số 18 ngày 27/6/2019, Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, Thanh Hóa quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng (Bị cáo chưa thi hành quyết định); Danh chỉ bản số 459 lập ngày 06/9/2019 tại Công an quận Bắc Từ Liêm; Bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 29/8/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an T phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Những người bị hại:

- Chị Phạm Thị V; Sinh năm 1983; Địa chỉ: P1, tòa nhà B, khu đô thị R, phường N, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa;

- Anh Nguyễn Văn Th; Sinh năm 1974; Địa chỉ: Số nhà 1, ngõ 04, đường C, phường N, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa;

- Anh Trần Văn S; Sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ 5, phường X, quận Bắc Từ Liêm, T phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa;

- Anh Hoàng Văn A; Sinh năm 1973; Địa chỉ: P05, R3, khu R, số 1, phố N, quận Thanh Xuân, T phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa;

- Anh Nguyễn Văn S; Sinh năm 1979; Địa chỉ: P1, tòa nhà CT1, phường L, quận Hà Đông, T phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trịnh Văn D; Sinh năm 1988; Địa chỉ: Số 3, phố D, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, T phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Lê Văn T và Phạm Văn H cùng ở trọ tại thôn S, xã V, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Do không việc làm nên bị cáo H đã rủ bị cáo T trộm cắp tài sản. Bị cáo H biết bugi xe máy bị đập vỡ phần sứ, lấy các vụn sứ ném mạnh vào cửa kính ô tô thì cửa kính ô tô sẽ bị vỡ nên đã mua các bugi xe máy hỏng, đập phần sứ của bugi ra rồi cùng bị cáo T đi phá cửa kính các ô tô để trộm cắp tài sản. Các bị cáo đã cùng nhau thực hiện 4 vụ phá cửa kính xe ô tô để trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm và 01 vụ trên địa bàn quận Cầu Giấy, trong đó, bị cáo T cảnh giới cho bị cáo H dùng sứ bugi xe máy phá kính ô tô để trộm cắp tài sản bên trong. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Ngày 22/07/2019, bị cáo T điều khiển xe máy Honda Wave, màu xanh, mang BKS: 29E2 – 496.16 chở bị cáo H đến trước tòa nhà B, khu đô thị R, phường Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội thì phát hiện xe ô tô Hyundai Tucson, mang BKS: 30F-434.02 của chị Phạm Thị V đang đỗ trước tòa nhà B, không có người trông coi. Bị cáo H lấy phần vụn sứ bugi cầm sẵn trên tay phải ném mạnh vào cửa kính bên phải (phía ghế phụ), làm kính vỡ ra nhưng không phát hiện tài sản gì để lấy.

Vụ thứ hai: Sau khi phá cửa kính ô tô của chị V nhưng không trộm cắp được gì, hai bị cáo đi đến tòa nhà A bên cạnh, phát hiện xe Toyota Vios, mang BKS: 30A-301.82 của anh Nguyễn Văn Th không có người trông coi. Bị cáo H lấy phần sứ bugi cầm sẵn trên tay phải ném mạnh vào cửa kính bên phải (phía ghế phụ), làm kính vỡ. Sau đó, bị cáo lấy 01 chiếc ví da màu nâu, bên trong có 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng, 02 thẻ ngân hàng Vietcombank, 01 bằng lái xe ô tô hạng D, 01 thẻ căn cước công dân đều mang tên Nguyễn Văn Th. Bị cáo H lấy 500.000đồng, vứt bỏ chiếc ví cùng các giấy tờ trên ở gần khu vực đỗ xe của anh Th. Anh Th đã tìm được ví và các giấy tờ của mình.

Vụ thứ ba: Sau khi phá cửa kính hai xe ô tô trong khu đô thị R thì các bị cáo đi đến khu vực gần tòa nhà 3A cùng khu đô thị , phát hiện xe ô tô Mitsubitshi Outlander, mang BKS 30F-48032 của anh Trần Văn S đỗ bên vệ đường không có người trông coi. Bị cáo H lấy phần sứ bugi cầm sẵn trên tay, dùng tay phải ném mạnh vào cửa kính bên phải (phía ghế phụ), làm vỡ kính ô tô nhưng không phát hiện được tài sản gì để trộm cắp.

Vụ thứ tư: Ngày 27/07/2019, bị cáo T điều khiển xe máy Honda Wave, BKS: 29E2-496.16 chở bị cáo H đến số 166 đường Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, phát hiện xe ô tô Nissan Xtrail, màu xanh, mang BKS: 30F-614.42 của anh Hoàng Văn A đang đỗ bên phải đường, không có ai trông giữ, bên trong xe phía ghế phụ có 01 túi xách màu xanh. Bị cáo H lấy vụn sứ bugi cầm trên tay phải ném mạnh vào cửa kính ô tô (phía ghế phụ), làm vỡ kính rồi dùng tay trái lấy túi xách, bên trong túi có 01 máy tính Macbook Pro và 01 điện thoại Mobiado. Sau đó, bị cáo H nhờ anh Trịnh Văn D, là chủ cửa hàng sửa chữa máy tính, mở mật khẩu máy tính Macbook Pro. Sau khi mở được mật khẩu, bị cáo bán máy tính Macbook Pro cho anh D với giá 16.500.000đồng. Khi bán máy tính bị cáo nói với anh D đó là máy tính của bị cáo, bị cáo không dùng đến nên bán. Số tiền bán máy tính, bị cáo H sử dụng để chi tiêu cá nhân hàng ngày cho hai bị cáo. Khi biết chiếc máy tính trên là tài sản phạm pháp, anh D đã giao nộp chiếc máy tính cho cơ quan điều tra để phục vụ điều tra và yêu cầu bị cáo H bồi thường cho anh số tiền 18.000.000 đồng.

Vụ thứ năm: Ngày 28/8/2019, bị cáo T điều khiển xe máy Honda Wave, BKS: 29E2-496.16 chở bị cáo H đi đến trước cửa căn hộ SH06, khu Nam Trung Yên4, đường Nguyễn Chánh, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội, phát hiện xe ô tô nhãn hiệu Mazda3 BKS 30A – 418.22 của anh Nguyễn Văn S không ai trông giữ. Bị cáo H

lấy phần sứ bugi cầm sẵn trên tay phải ném mạnh vào cửa kính bên phải của ghế phụ, làm kính vỡ ra rồi lấy 01 máy tính bảng Microsoft Surface ghi xám ở trong xe.

Hồi 22 giờ 30 ngày 28/08/2019, khi đi trên đường Tân Xuân, thuộc phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, bị cáo H bị kiểm tra hành chính nhưng không cung cấp được giấy tờ tùy thân nên bị Tổ công tác thuộc đội Cảnh sát điều tra trật tự, xã hội Công an quận Bắc Từ Liêm mời về trụ sở làm rõ sự việc.

Vật chứng thu giữ của các bị cáo: Một xe máy Honda Wave màu xanh, BKS 29E2 – 496.16 đã qua sử dụng, một máy tính xách tay nhãn hiệu Surface, màu xám ghi, màn hình có đặt mật khẩu, tên tài khoản đăng nhập máy tính "Nguyen Van S", không kiểm tra chất lượng máy bên trong, một điện thoại Iphone 6 Plus, màu vàng, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) điện thoại Mobiado, đã qua sử dụng, không có nắp máy, số Imei: 358368051541240, một đồng hồ nam, nhãn hiệu Romanson, dây đeo da màu nâu, đã qua sử dụng, một đồng hồ nữ, nhãn hiệu Longies, kim loại màu vàng, đã qua sử dụng, một đồng hồ nữ, nhãn hiệu Burgi, kim loại màu vàng, đã qua sử dụng, một điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng đã qua sử dụng, lắp sim số 0869320663, một đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Thị H địa chỉ: Số 36 ngách 46/58 Hào Nam, Đống Đa, Hà Nội, nhãn hiệu xe Honda màu sơn xanh, bạc, đen mang BKS 29E2 – 496.16, số máy A68E-0797223, số khung JA390HY817064 do Công an quận Đống Đa cấp ngày 22/12/2018, một điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro màu vàng có lắp sim số 0963640143, đã qua sử dụng, một máy tính Macbook Pro màu ghi xám đã qua sử dụng, số serial: FVFXJPZPHV22 và hai búa có cán bằng sắt dài khoảng 5cm, chuôi cán bằng gỗ dài khoảng 20cm;

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 169/28.9.2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm kết luận:

- 01 máy tính Macbook Pro màu ghi xám đã qua sử dụng, số serial: FVFXJPZPHV22 trị giá 18.000.000đ;

- 01 (một) máy tính nhãn hiệu Microsoft Surface, màu ghi xám, có thông số 1724; 128 Gb; 054817372853 có giá trị là 3.500.000đồng.

- 01 điện thoại Mobiado đã qua sử dụng không có nắp máy có số Imei 358368051541240 có giá trị là 1.000.000đồng

Tổng trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 22.500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 168/28.9.2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm kết luận:

- 01 cửa kính ô tô bị vỡ tại vị trí cánh cửa trên, kích thước cao 1m, rộng 60cm cạnh ghế phụ của xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Tucson BKS 30F – 434.02 trị giá 1.455.000đồng;

- 01 cửa kính xe ô tô vỡ tại vị trí cánh cửa trên, kích thước cao 50cm, rộng 1m cạnh ghế phụ của xe ô tô nhãn hiệu Nissan X-trail mang BKS 30F-614.42 trị giá 8.151.000đồng;

- 01 cửa kính xe ô tô bị vỡ tại vị trí cánh cửa trên, kích thước cao 45cm, rộng 1m, cạnh ghế phụ của xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Outlander mang BKS 30A – 480.32 trị giá 5.657.000đồng;

- 01 cửa kính xe ô tô bị vỡ tại vị trí cánh cửa trên, kích thước cao 40cm, rộng 80cm cạnh ghế phụ của xe ô tô nhãn hiệu Mazda3 mang BKS 30A – 418.22 trị giá 1.500.000đồng;

- 01 cửa kính xe ô tô bị vỡ tại vị trí cánh cửa trên, kích thước cao 40cm, rộng 85cm, cạnh ghế phụ của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios mang BKS 30A – 301.82 trị giá 1.600.000đồng.

Tổng trị giá tài sản bị hủy hoại là 18.363.000đồng.

Ngày 05/10/2019, cơ quan CSĐT – Công an quận Bắc Từ Liêm đã trao trả chiếc điện thoại Mobiadocho anh A và chiếc máy tính Surface cho anh S. Anh A và anh S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus màu vàng, 01 đồng hồ nhãn hiệu Romanson, 01 đồng hồ nhãn hiệu Burgi và 01 đồng hồ nhãn hiệu Longines do các bị cáo khai trộm cắp được tại khu đô thị Resco, phường Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội nhưng không xác định được bị hại, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã đăng trên báo Công an nhân dân tìm kiếm người bị hại đối với các tài sản này nhưng không có thông tin gì nên ngày 22/11/2019, đã quyết định tách rút tài liệu đối với các tài sản trên để điều tra, xử lý sau.

Chiếc xe máy Honda Wave màu xanh mang BKS 29E2 – 496.16, số khung JA39E0797223, số máy RLHJA3907HY817064 thu giữ của bị cáo H khai mua chiếc xe này cùng đăng ký xe của một phụ nữ tên Nguyễn Thị H (không rõ nhân thân lai lịch) qua mạng Internet với giá 10.000.000 đồng. Qua tra cứu, biển kiểm soát 29E2 – 496.16 là của xe Yamaha Sirius, số máy: E3X9E625216, số khung: RLCUE3220KY127462 có chủ sở hữu là anh Võ Văn C – địa chỉ: Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội. Anh C mua xe vào tháng 2/2019 với giá 18.300.000 đồng và bị mất biển kiểm soát. Anh C đã trình báo Công an quận Đống Đa và được cấp lại biển kiểm soát. Qua tra cứu số khung JA39E0797223, số máy RLHJA3907HY817064 là của xe máy Wave mang BKS 29H2 – 022.16, chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Yên Duyên, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Ngày 11/5/2019, anh H bị mất trộm xe máy nhưng không trình báo. Qua giám định số khung số máy của xe là nguyên thủy nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả chiếc xe trên cho anh H. Anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Về dân sự: Gia đình các bị cáo H và T đã bồi thường thiệt hại cho những người bị hại, cụ thể: Bồi thường cho anh A 7.000.000 đồng; Bồi thường cho anh Nguyễn Văn S 1.500.000 đồng; Bồi thường cho anh Trần Văn S 5.000.000 đồng; Bồi thường cho anh Nguyễn Văn Th 2.100.000 đồng (trong đó có: 500.000 đồng là tiền H trộm cắp và 1.600.000 đồng là tiền bồi thường cửa kính bị vỡ); Bồi thường cho chị V 1.455.000 đồng. Những người bị hại trên đã nhận bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số 298/CT-VKS, ngày 29/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố truy tố các bị cáo Phạm Văn H và Lê Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 178; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 55, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H mức án từ 24 đến 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", mức án từ 16 đến 20 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản", buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 40 đến 50 tháng tù;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 178; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn T mức án từ 16 đến 20 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", mức án từ 12 đến 16 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản", buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 28 đến 36 tháng tù;

- Về dân sự: Buộc bị cáo H bồi thường cho anh Trịnh Văn D 18.000.000 đồng.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy chiếc biển kiểm soát 29E2 – 496.16 và đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Thị H, địa chỉ: Số 36, ngách 46/58 Hào Nam, quận Đống Đa, Hà Nội, đối với xe máy nhãn hiệu Honda màu sơn xanh, bạc, đen, có số máy A68E-0797223, số khung JA390HY817064 do Công an quận Đống Đa cấp ngày 22/12/2018 và hai cái búa, cán búa bằng sắt dài khoảng 5cm, chuôi bằng gỗ dài khoảng 20cm; Tịch thu sung quỹ chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng lắp sim số 0869320663 và chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro màu vàng có lắp sim số 0963640143.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người bị hại, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định:

Trong ngày 22/7/2019, tại trước cửa tòa nhà B, khu đô thị R, phường Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, bị cáo H hủy hoại cửa kính xe ô tô Hyundai Tucson BKS 30F-434.02 của chị Phạm Thị V có giá trị 1.455.000 đồng để trộm cắp tài sản nhưng không trộm cắp được gì; tại khu vực tòa nhà A, khu đô thị R, phường Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, bị cáo H phá vỡ cửa kính xe ô tô Toyota Vios BKS 30A – 301.82 của anh Nguyễn Văn Th có giá trị là 1.600.000đồng và trộm cắp được 500.000đồng; tại khu vực tòa nhà A, khu đô thị R, phường Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, bị cáo H phá vỡ cửa kính xe ô tô Mitsubishi Outlander BKS 30F-480.32 của anh Trần Văn S có giá trị là 5.657.000 đồng nhưng không trộm cắp được gì; Tại trước cửa số nhà 166 đường Phạm Văn Đồng, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, bị cáo H phá vỡ cửa kính xe ô tô Nisan Xtrail BKS 30F-614.42 của anh Hoàng Văn A trị giá là 8.151.000 đồng và trộm cắp một máy tính Macbook Pro trị giá 18.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobiado trị giá 1.000.000đồng. Ngày 28/8/2019, tại trước cửa căn hộ 6 thuộc khu Nam Trung Yên, đường Nguyễn Chánh, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội, bị cáo H phá vỡ cửa kính xe ô tô nhãn hiệu Mazda3 BKS 30A – 418.22 của anh Nguyễn Văn S có giá trị là 1.500.000 đồng và trộm cắp được 01 máy tính bảng Microsoft Surface màu ghi xám trị giá 3.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 23.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản các bị cáo hủy hoại là 18.363.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu T tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và tội "Hủy hoại tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội.

Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, bị cáo H rủ rê bị cáo T trộm cắp tài sản, hủy hoại tài sản, bị cáo T đồng ý và cả hai cùng thực hiện tội phạm với vai trò là người thực hành.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho những người bị hại thay cho các bị cáo; Những người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo H có hai tiền án chưa được xóa: Tại Bản án số 13/2017/HSST ngày 19/7/2017, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 12

tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Hành vi phạm tội xảy ra ngày 15/01/2017) và tại Bản án số 45/2017/HSST ngày 17/8/2017, Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Hành vi phạm tội xảy ra ngày 14/01/2017). Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 20/12/2018, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Các bị cáo đã ba lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và năm lần thực hiện hành vi hủy hoại tài sản nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân xấu: Tại Bản án số 266/2011/HSST ngày 31/10/2011, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy đã xử phạt bị cáo 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án ngày 28/01/2014 nên được đương nhiên xóa án theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi trộm cắp tài sản tại thành phố Ninh Bình, tại Bản cáo trạng số 177/CT-VKS ngày 28/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân T phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (Hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày 08/4 và 22/4/2019)

- Bị cáo T là đối tượng nghiện ma túy. Tại Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 25/02/2019, Chủ tịch UBND xã B áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường do sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Quyết định số 18/2019/QĐ-TA ngày 27/6/2019, Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh Thanh Hóa đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng nhưng bị cáo chưa thi hành quyết định.

Xét hành vi phạm tội, tính chất tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo cần áp dụng hình phạt tù nghiêm đối với các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Do các bị cáo phạm hai tội nên áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự, để quyết định hình phạt đối với từng tội và tổng hợp hình phạt đối với các bị cáo.

Về dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và được gia đình các bị cáo bồi thường tài sản bị hủy hoại, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, anh Trịnh Văn D yêu cầu các bị cáo bồi thường 18.000.000 đồng giá trị chiếc máy tính Macbook Pro. Tại phiên tòa, các bị cáo khai cùng nhau sử dụng số tiền bán tài sản chiếm đoạt được và nhất trí bồi thường cho anh D nên chấp nhận yêu cầu của anh D, kỉ phần mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh D là 9.000.000 đồng.

Về vật chứng: Chiếc biển kiểm soát 29E2 – 496.16, đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Thị H, địa chỉ: Số 36, ngách 46/58 Hào Nam, quận Đống Đa, Hà Nội, đối với xe máy nhãn hiệu Honda màu sơn xanh, bạc, đen, có số máy A68E-0797223, số khung JA390HY817064 do Công an quận Đống Đa cấp ngày 22/12/2018 và hai cái búa, cán búa bằng sắt dài 5cm, chuôi cán bằng gỗ dài 20cm không có giá trị sử dụng, cần tịch

thu tiêu hủy; Chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng lắp sim số 0869320663 và chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro màu vàng có lắp sim số 0963640143 là tài sản của các bị cáo, các bị cáo dùng để liên lạc với nhau để thực hiện hành vi phạm tội, bán tài sản phạm tội liên quan đến tội phạm, cần tịch thu sung quỹ.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án ở các giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, điều tra viên, cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về các quyền nghĩa vụ của mình, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn, khởi tố, kết luận điều tra, truy tố bị cáo theo đúng tội danh, khung hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn H và Lê Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và "Hủy hoại tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 178; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52; Khoản 1 Điều 55; Điều 38 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản", buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2019.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 178; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52; Khoản 1 Điều 55; Điều 38 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 20 (Hai mươi) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản", buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 32 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2019.

4. Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2018/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

4.1. Về dân sự: Mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh Trịnh Văn D số tiền 9.000.000 (Chín triệu) đồng.

4.2. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy chiếc biển kiểm soát 29E2 – 496.16 và giấy đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Thị H, địa chỉ: Số 36, ngách 46/58 Hào Nam, quận Đống Đa, Hà Nội, đối với xe máy nhãn hiệu Honda màu sơn xanh, bạc, đen, có số máy A68E-0797223, số khung JA390HY817064 mang biển kiểm soát 29E2 – 496.16 do Công an quận Đống Đa cấp ngày 22/12/2018 và hai cái búa, cán búa bằng sắt dài khoảng 5cm, chuôi cán bằng gỗ dài khoảng 20cm; Tịch thu sung quỹ chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng lắp sim số 0869320663 và chiếc điện thoại Samsung

Galaxy J7 Pro màu vàng có lắp sim số 0963640143 đã qua sử dụng (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

4.3. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 450.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành khoản tiền trên của anh D, nếu các bị cáo không thi hành thì phải chịu một khoản tiền lãi bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo qui định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Bị cáo; Bị hại*
- *VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;*
- *VKSND; TAND TP Hà Nội;*
- *Công an Q. Bắc Từ Liêm;*
- *Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;*
- *Sở Tư pháp TP Hà Nội;*
- *Lưu HS – VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thanh Loan